

Bản án số: 672/2017/HSPT

Ngày: 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Anh Kiệt;
2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Võ Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 624/HSPT ngày 02/11/2017 đối với các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V, Nguyễn Thị L, Ngô Thị B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thanh S, tên gọi khác: Tý giới tính: Nam; sinh ngày 08/02/1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 438/11 Ngô Gia Tự, Phường B, Quận M, Thành phố H; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Phan T và bà Trương Thị N; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: không ; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến ngày 25/8/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt .

2. Ngô Thị B, giới tính: Nữ; sinh năm: 1963, tại Campuchia; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã Thường Phước 1, huyện H, tỉnh Đ; Chỗ ở: như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông Ngô Văn D và bà Trần Thị L; Hoàn cảnh gia đình: chồng Trần Văn C và 04 con (lớn nhất sinh năm 1983 nhỏ nhất sinh năm 1991); Tiền sự: Không; Tiền án: không ; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2017 – Vắng mặt .

3. Trần Văn V, giới tính: Nam; sinh năm: 1987, tại Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Xây Đá A, xã H, huyện C, tỉnh S; chỗ ở: không nơi

cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị D; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là Tăng Thị Bích T ; Tiền sự: Không; Tiền án: không ; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2017 – Có mặt .

4. Nguyễn Thị L, giới tính: Nữ; sinh năm: 1991, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1 (tên mới: ấp Chòm Xoài), xã Thường Phước 1, huyện H, tỉnh Đ; Chỗ ở và tạm trú: B7/8B ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị Q; Hoàn cảnh gia đình: chưa có chồng con ; Tiền sự: Không; Tiền án: không ; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt .

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo: Nguyễn Thị Kim M, Lê Thị Mỹ T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: TL, SN, Nguyễn Thị H không có kháng cáo.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 ngày 14/5/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an xã Tân Kiên kiểm tra bắt qua tang Nguyễn Thị Kim M đang tổ chức cho Phan Thanh S, Ngô Thị B, Trần Văn V, Lê Thị Mỹ T và Nguyễn Thị L đánh bài ăn tiền để thu tiền xâu tại chòi lá trong khuôn viên nhà không số thuộc tổ 7, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện B, Thành phố H. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.980.000 đồng, 01 bộ bài tây, 01 tấm nhựa màu xanh. Thu giữ trong người của: Nguyễn Thị Kim M 4.100.000 đồng, Phan Thanh S 7.150.000 đồng, Ngô Thị B 500.000 đồng, Trần Văn V 2.350.000 đồng, Lê Thị Mỹ T 10.700.000 đồng và Nguyễn Thị L 3.050.000 đồng. Thu giữ của các đối tượng liên quan: SN 1.100.000 đồng, Nguyễn Thị H 200.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng cuối tháng 4/2017 Nguyễn Thị Kim M tổ chức cho các đối tượng đánh bài ăn tiền tại nhà của Mai là nhà không số thuộc tổ 7, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện B, Thành phố H để thu tiền xâu. Nguyễn Thị Kim M chuẩn bị tấm nhựa, cung cấp bài tây. Hình thức các đối tượng chơi đánh bài kiểu Ấn Độ là chia mỗi người 06 lá, được phân thành 02 chi, mỗi chi 03 lá đếm nút như bài cào, nếu thắng một chi thua một chi là huề, còn nếu thắng 01 chi huề một chi thì bên nào thắng bên đó thắng. Nguyễn Thị Kim M quy định nếu nhà cái thắng hết các tụ thì xâu 50.000 đồng, còn các tụ nếu thắng muốn đưa tiền xâu thì đưa, trung bình mỗi ngày Nguyễn Thị Kim M lấy tiền xâu khoảng từ 500.000 đến 700.000 đồng. Các đối tượng chơi đánh bạc từ khoảng 15 giờ đến 22 giờ hàng ngày.

Nguyễn Thanh S mang theo 8.600.000 đồng để đánh bạc, S làm cái thua hết 1.300.000 đồng. Tiền S dùng đánh bạc là 17.780.000 đồng (gồm 4.980.000 đồng tại chiếu bạc + 7.150.000 đồng của S + 700.000 đồng của T + 500.000 đồng của B + 2.350.000 đồng của V + 1.000.000 đồng của L + 1.100.000 đồng của SN).

Ngô Thị B mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng. Tiền B dùng đánh bạc là 7.650.000 đồng (gồm 7.150.000 đồng của S + 500.000 đồng của B).

Trần Văn V mang theo 2.750.000 đồng để đánh bạc, thua 300.000 đồng. Tiền V dùng đánh bạc là 9.600.000 đồng (gồm 7.150.000 đồng của S + 2.350.000 đồng của V thu giữ khi bị bắt quả tang và 100.000 đồng đang đặt tụ).

Lê Thị Mỹ T dùng 8.050.000 đồng đánh bạc (gồm 7.150.000 đồng của S + 700.000 đồng thu giữ khi bị bắt quả tang và 200.000 đồng đang đặt tụ)

Nguyễn Thị L mang theo 2.650.000 đồng để đánh bạc, thua 400.000 đồng. Tiền L dùng đánh bạc là 8.350.000 đồng (gồm 7.150.000 đồng của S + 1.000.000 đồng của L thu giữ khi bị bắt quả tang và 200.000 đồng đang đặt tụ).

Đối với TL, SN, có hành vi đánh bài ăn tiền nhưng chơi ké qua người khác là 02 thanh niên không rõ lai lịch đã bỏ chạy thoát và Nguyễn Thị H tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim M, Phan Thanh S, Ngô Thị B, Trần Văn V, Lê Thị Mỹ T và Nguyễn Thị L phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến ngày 25/8/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/10/2017, bị cáo Phan Thanh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/10/2017, bị cáo Ngô Thị B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng đến ngày 25/10/2017 có đơn rút kháng cáo.

Ngày 03/10/2017, bị cáo Trần Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/10/2017, bị cáo Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V và Nguyễn Thị L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các bị cáo S, V bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Riêng bị cáo B làm đơn rút kháng cáo vào ngày 25/10/2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xét thấy, bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V và Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo S, L bổ sung tình tiết giảm nhẹ chưa được cấp sơ thẩm áp dụng là có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo S bản thân là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già đang bị bệnh tim, thuộc gia đình có công cách mạng; các bị cáo phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng; thuộc thành phần lao động nghèo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V, Nguyễn Thị L và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo S, L nhưng cho hưởng án treo và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo V xử mức án 09 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh S, Ngô Thị B, Trần Văn V và Nguyễn Thị L làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Nhận thấy, vào lúc 15 giờ 00 ngày 14/5/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an xã Tân Kiên bắt qua tang Nguyễn Thị Kim M đang tổ chức cho Phan Thanh S, Ngô Thị B, Trần Văn V, Lê Thị Mỹ T và Nguyễn Thị L đánh bài ăn tiền trái phép để thu tiền xâu tại chòi lá trong khuôn viên nhà không số thuộc tổ 7, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện B, Thành phố H. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.980.000 đồng, Thu giữ trong người của: Phan Thanh S 7.150.000 đồng, Ngô Thị B 500.000 đồng, Trần Văn V 2.350.000 đồng, Lê Thị Mỹ T 700.000 đồng và Nguyễn Thị L 1.000.000 đồng, của SN 1.100.000 đồng (là tiền khai nhận được dùng đánh bạc).

Kết quả điều tra xác định: số tiền S dùng đánh bạc là 17.780.000 đồng (do S đang cầm cái chơi với các bị cáo trong vụ án và người liên quan). Số tiền Trần Văn V dùng đánh bạc là 9.600.000 đồng. Số tiền Nguyễn Thị L dùng đánh bạc là 8.350.000 đồng. Số tiền Ngô Thị B dùng đánh bạc là 7.600.000 đồng.

Với hành vi đó của các bị cáo, được chứng minh qua tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V, Nguyễn Thị L và Ngô Thị B phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là có căn cứ, nhưng đã xử phạt: bị cáo Phan Thanh S 01 năm 06 tháng tù, các bị cáo Ngô Thị B, Trần Văn V và Nguyễn Thị L mỗi người 01 năm tù là có phần nghiêm khắc. Xét các bị cáo Phan Thanh S, Ngô Thị B, Trần Văn V và Nguyễn Thị L đều có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng (trừ bị cáo V được xác định hiện không có nơi cư trú nhất định); thuộc thành phần lao động nghèo và không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo S bổ sung tài liệu bản thân là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già đang bị bệnh tim, thuộc gia đình có công cách mạng (có xác nhận của chính quyền địa phương). Các bị cáo S, L trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, hiện đang có việc làm ổn định và nơi cư trú rõ ràng nên xét không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội. Đối với các bị cáo V, B mang theo số tiền để đánh bạc không lớn nên giảm nhẹ một phần hình phạt (mặt dù bị cáo B đã có đơn rút kháng cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo). Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở. Do vậy, chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh S, Trần Văn V, Nguyễn Thị L

và Ngô Thị B sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị L được hưởng án treo và giảm án cho các bị cáo Trần Văn V, Ngô Thị B.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c, đ khoản 1, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị L, Trần Văn V và Ngô Thị B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị L, Trần Văn V và Ngô Thị B phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày 21/12/2017. Giao bị cáo S cho UBND Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 21/12/2017. Giao bị cáo L cho UBND xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Các bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị L, Trần Văn V và Ngô Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị L biết).

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P. PC27 – CATP; (4)
- Bị cáo; (4)
- THA huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (4)
- Sở tư pháp; (4)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (29). (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực